

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN B  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-ST  
Ngày: 05-01-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hùng Cường.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Cao

Bà Nguyễn Anh Thư

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Trên – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2022/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Cao Quốc Th**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1999 tại Long An. Nơi đăng ký thường trú: Nguyễn Hữu Th, Khu phố b, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An; Chỗ ở: ấp Ph, xã Th, huyện B, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Văn L (đã chết) và bà Đặng Thị Như M, sinh năm 1964; Bản thân chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án số 68/HS-ST ngày 10/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Long An xử phạt Cao Quốc Th 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, ngày 01/12/2020 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/8/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện B cho đến nay có mặt.

**- Bị hại:** Cao Tấn Gi, sinh năm 1982.

ĐKTT: Ấp 3, xã Tân Quý T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

**- Người làm chứng:**

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1972

ĐKTT: Ấp Th, xã Th, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Quốc Th có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Khoảng 11 giờ ngày 16/4/2022, Th điều khiển xe mô tô không biển số có gắn xe lôi tự chế phía sau lưu thông trên đường Tỉnh 830C hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi Thị trấn Bến Lức thu mua phế liệu. Khi đi đến đoạn cầu vượt thuộc xã Thanh Phú, huyện B, Th cho xe rẽ phải vào đường công vụ Cao tốc thì thấy nhà anh Cao Tấn Gi, địa chỉ số 681, ấp Phước Tú, xã Thanh Phú, huyện B, cổng nhà không khóa và không người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Th điều khiển xe lôi tự chế vào trong sân dựng xe cách cổng nhà khoảng 5m, Th nhìn thấy có 1 thanh sắt hình chữ T để trước nhà cách cổng khoảng 07 mét, Th khiêng thanh sắt chữ T để lên xe lôi và lấy sợi dây dù có sẵn trên thanh sắt buộc vào phía sau xe lôi để chở đi bán. Lúc này, anh Giàu về nhà phát hiện nên mở cửa đi vào, Th liền chạy trốn vào nhà vệ sinh, anh Giàu trình báo Công an xã Th bắt giữ Th cùng tang vật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 54/KL-HĐĐG ngày 11/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B, tiến hành định giá và kết luận: 01 thanh sắt hình chữ T, sơn màu xanh, chiều cao 1,55m chiều ngang 1m, trọng lượng 17 kg, trị giá là 175.000đ; 01 sợi dây dù đã qua sử dụng dài 12m, trị giá là 60.000đ. Tổng trị giá tài sản là 235.000đ.

Tại cáo trạng số 108/CT-VKSBL ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Cao Quốc Th về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Cao Quốc Th hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội các bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, Viện Kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Long An truy tố bị cáo Cao Quốc Th về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội phạm như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo là đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Cao Quốc Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Cao Quốc Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại chủ sở hữu, hoàn cảnh gia

đình khó khăn do đó cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Cao Quốc Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Cao Quốc Th từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 29/8/2022.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Cao Quốc Th trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 05/01/2023 để đảm bảo kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Do hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại Cao Tấn Gi đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu dân sự nên không đề nghị xem xét.

#### Về vật chứng:

- 01 thanh sắt hình chữ T, sơn màu xanh, chiều cao 1,55m chiều ngang 1m, trọng lượng 17 kg; 01 sợi dây dù đã qua sử dụng dài 12m của anh Cao Tấn Gi, hiện Cơ quan điều tra Công an huyện B đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp nên không đề cập xem xét;

- 01 xe mô tô không biển số, không có số khung, số máy có gắn xe lô tự chế phía sau, bị cáo khai mua tại chợ phước liệu rồi sửa chữa lại (hiện vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện B đang tạm giữ) là phương tiện để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo xác định cáo trạng truy tố các bị cáo là không oan sai, bị cáo không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, bị hại, người làm chứng nhưng đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định xuất phát từ việc không tiền tiêu xài nên Cao Quốc Th có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, nhưng chưa được xóa án tích. Khoảng 11 giờ ngày 16/4/2022, Th điều khiển xe mô tô không biển số có gắn xe lô tự chế phía sau chạy đến nhà Cao Tấn Gi, địa chỉ số 681, ấp Phước Tú, xã Thanh Phú, huyện B lén lút lấy trộm 01 thanh sắt hình chữ T, sơn màu xanh, chiều cao 1,55m chiều ngang 1m, trọng lượng 17 kg, trị giá 175.000đ và 01 sợi dây dù đã qua sử dụng dài 12m, trị giá 60.000đ của anh Th, tổng tài sản bị chiếm đoạt 235.000đ. Khi Th chất thanh sắt lên xe thì bị anh Giàu phát hiện trình báo Công an xã Thanh Phú bắt giữ Th cùng tang vật. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Cao Quốc Th phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Hành vi trái pháp luật của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu các bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân, các bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự địa phương. Xét tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo, hậu quả của vụ án cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Cao Quốc Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Cao Quốc Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại chủ sở hữu, hoàn cảnh gia đình khó khăn do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định, xét thấy theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại Cao Tấn Gi đã nhận lại đầy đủ các tài sản bị mất và không yêu cầu gì thêm nên ghi nhận không xét đến.

[5] Về vật chứng:

- 01 thanh sắt hình chữ T, sơn màu xanh, chiều cao 1,55m chiều ngang 1m, trọng lượng 17 kg; 01 sợi dây dù đã qua sử dụng dài 12m của anh Cao Tấn Gi, hiện Cơ quan điều tra Công an huyện B đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp không xét đến.

- 01 xe mô tô không biển số, không có số khung, số máy có gắn xe lùi tự chế phía sau, Th khai mua tại vừa phế liệu rồi sửa chữa lại (hiện vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện B đang tạm giữ) là phương tiện để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo Cao Quốc Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các Bị cáo Cao Quốc Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Cao Quốc Th 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 29/8/2022.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Cao Quốc Th trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 05/01/2023 để đảm bảo kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô không biển số, không có số khung, số máy có gắn xe lùi tự chế phía sau.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện B đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2022).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Cao Quốc Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện B;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện B;
- Nhà tạm giữ Công an huyện B;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hùng Cường**



**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện B;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện B;
- Nhà tạm giữ Công an huyện B;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hùng Cường**